

SỰ KIÊN ĐỊNH MỤC TIÊU ĐỘC LẬP DÂN TỘC GẮN VỚI CHỦ NGHĨA XÃ HỘI CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI

TS PHẠM VĂN HỒ

Học viện Chính trị khu vực III

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời năm 1930, với Cương lĩnh chính trị đầu tiên đúng đắn, sáng tạo đã mở ra thời kỳ mới cho cách mạng Việt Nam - thời kỳ đấu tranh giành độc lập dân tộc tiến lên chủ nghĩa xã hội. Đảng cộng sản Việt Nam xác định mục tiêu cách mạng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội không chỉ đáp ứng yêu cầu của lịch sử dân tộc, mà đã phản ánh xu thế, quy luật phát triển của thời đại. Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội vừa là mục tiêu tổng quát, vừa là động lực; là cơ sở để Đảng ta giải quyết đúng đắn những vấn đề chiến lược, phương pháp cách mạng; là nguồn sức mạnh bách chiến, bách thắng của cách mạng Việt Nam.

Thực hiện theo ngọn cờ chỉ dẫn từ Cương lĩnh chính trị đầu tiên, Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta tiến hành cuộc đấu tranh vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách và giành được những thắng lợi vĩ đại, đó là, thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, đập tan ách thống trị của thực dân, phong kiến, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, đưa dân tộc ta tiến vào kỷ nguyên độc lập, tự do; thắng lợi của các cuộc kháng chiến chống xâm lược, mà đỉnh cao là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954; đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, bảo vệ Tổ quốc, làm tròn nghĩa vụ quốc tế...

Sau năm 1975, nhân dân ta bước vào thời kỳ xây dựng đất nước "đàng hoàng hơn, to đẹp hơn" theo mục tiêu, con đường đã được *Chính cương vắn tắt*,

Sách lược vắn tắt vạch ra từ năm 1930. Tuy nhiên, vì những lý do khách quan và chủ quan, từ cuối những năm 70 của thế kỷ XX, đất nước ta lâm vào cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội nghiêm trọng, kéo dài, đặt Đảng ta và chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam trước nguy cơ, thách thức, hiểm nghèo mới. Với bản lĩnh kiên cường của một chính Đảng cách mạng, khoa học, toàn tâm, toàn ý phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, tập trung trí tuệ, dám nhìn thẳng vào sự thật, năm 1986, Đảng ta đã khởi xướng sự nghiệp đổi mới toàn diện.

Đổi mới ở Việt Nam không phải là từ bỏ mục tiêu chủ nghĩa xã hội mà là nhằm để xây dựng chủ nghĩa xã hội bằng những quan niệm đúng đắn, những hình thức, bước đi và biện pháp thích hợp. Đổi mới nhưng không xa rời những vấn đề có tính nguyên tắc, không phủ nhận những thành tựu của quá khứ; trái lại, đổi mới trên cơ sở kế thừa và phát triển những truyền thống tốt đẹp, kiên định và vận dụng sáng tạo những vấn đề có tính nguyên tắc để thực hiện có hiệu quả hơn sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đổi mới không phải xa rời mà là nhận thức đúng, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lấy đó làm nền tảng tư tưởng của Đảng và kim chỉ nam cho hành động cách mạng.

Luôn kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, nên ngay sau khi khởi xướng sự nghiệp đổi mới, Đảng ta đã nhanh chóng đề ra

các nguyên tắc cơ bản để chỉ đạo công cuộc đổi mới đi đúng định hướng. Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI (3 - 1989) đã nêu rõ năm nguyên tắc cơ bản chỉ đạo công cuộc đổi mới:

- Đổi mới không phải là thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa mà là làm cho mục tiêu ấy được thực hiện có hiệu quả bằng những quan niệm đúng đắn về chủ nghĩa xã hội với những hình thức, bước đi và biện pháp thích hợp.

- Đổi mới tư duy là nhằm khắc phục những quan niệm không đúng, làm phong phú những quan niệm đúng về thời đại, về chủ nghĩa xã hội, vận dụng sáng tạo và phát triển chứ không phải xa rời những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin.

- Đổi mới là nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, là tăng cường sức mạnh và hiệu lực của chuyên chính vô sản.

- Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Dân chủ phải đi đôi với tập trung, với kỷ luật, pháp luật, với ý thức trách nhiệm công dân. Dân chủ phải có lãnh đạo, lãnh đạo để phát huy dân chủ đúng hướng. Dân chủ với nhân dân nhưng phải nghiêm trị những kẻ phá hoại thành quả cách mạng, an ninh trật tự và an toàn xã hội.

- Kết hợp chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế vô sản và quốc tế xã hội chủ nghĩa; kết hợp sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại trong điều kiện mới¹.

Đảng đề ra các nguyên tắc trong quá trình đổi mới, trong đó, coi giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa là nguyên tắc đầu tiên đã góp phần ngăn chặn có hiệu quả nguy cơ hữu khuynh đổi mới để phát triển, trước hết là phát triển kinh tế với bất cứ giá nào, không cần quan tâm tới định hướng chính trị của sự phát triển đó. Các nguyên tắc trên còn góp phần làm phong phú nhận thức của Đảng về công cuộc đổi mới, là sự phát triển nhận thức về cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Khi khởi xướng công cuộc cải tổ, Đảng Cộng sản Liên Xô, Đảng Cộng sản các nước Đông Âu khẳng định rằng cải tổ để có chủ nghĩa xã hội nhiều

hơn. Song trong quá trình triển khai đường lối cải tổ đã phạm phải những sai lầm nghiêm trọng về nguyên tắc, về chính trị, từ bỏ ý thức hệ và nguyên tắc cốt tử tập trung dân chủ trong Đảng và ngày càng trượt dốc vào những sai lầm không còn khả năng sửa chữa đã đưa đến sự đổ vỡ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu.

Sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu là một tổn thất nặng nề và nghiêm trọng nhất của lịch sử cách mạng xã hội chủ nghĩa trên thế giới trong thế kỷ XX; làm cho chủ nghĩa xã hội không còn tồn tại với tư cách là một hệ thống thế giới, đồng thời đẩy phong trào cách mạng thế giới lâm vào tình trạng thoái trào; tác động sâu sắc đến quá trình vận động của lịch sử thế giới đương đại.

Lợi dụng sự khủng hoảng và sau đó là sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu, giai cấp tư sản và các nhà lý luận của họ đã công kích, xuyên tạc lịch sử. Họ coi việc ra đời của chủ nghĩa xã hội là một sai lầm, là trái quy luật; do đó, lựa chọn con đường xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh hiện nay là một điều không tưởng. Họ đã hét lời ca ngợi chủ nghĩa tư bản và con đường tư bản chủ nghĩa là hợp quy luật(!?).

Chủ nghĩa Mác - Lênin là một học thuyết khoa học, cách mạng, là học thuyết mở. Các nhà sáng lập của chủ nghĩa Mác - Lênin nhiều lần nhấn mạnh rằng, đừng coi lý luận của các ông là hoàn chỉnh, xong xuôi mà cần phải không ngừng bổ sung phát triển gắn liền với điều kiện, hoàn cảnh lịch sử cụ thể.

Nhưng chỉ từ một số điểm không còn phù hợp của chủ nghĩa Mác - Lênin, các nhà lý luận tư sản đã cường điệu lên cho rằng toàn bộ chủ nghĩa Mác - Lênin “đã lỗi thời”, “sai lầm”, lâm vào “khủng hoảng”, “không còn thích hợp” với thời đại ngày nay. Có người dè dặt hơn thì cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ còn được mặt phương pháp chứ các quan điểm thì sai lầm; chỉ nên coi chủ nghĩa Mác - Lênin là một nguồn tư tưởng như các nguồn khác. Trước khi Liên Xô sụp đổ, trong các văn kiện chính thức của Đảng Cộng sản Liên Xô không nói đến chủ nghĩa Mác - Lênin như là nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản mà chỉ nói kế thừa các giá trị của Mác, Ăngghen, Lênin; đồng thời tiếp thu các nguồn khác của văn minh nhân loại. Trên thực tế là đã mắc

muu chủ nghĩa đế quốc, của các nhà tư tưởng chống cộng; hạ thấp, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, thay đổi các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa xã hội.

Những sai lầm nói trên là làm trái quy luật khách quan, làm trái các nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về xây dựng Đảng, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Liên Xô, càng chứng tỏ lý luận Mác - Lênin không sai, không lỗi thời, mà chính là vì lãnh đạo Đảng Cộng sản Liên Xô và các nước Đông Âu hiểu sai và làm sai chủ nghĩa Mác - Lênin; sai cả về thực hiện các nguyên lý cơ bản và về vận dụng phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng.

Trước bối cảnh quốc tế hết sức phức tạp, ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình đổi mới, đến con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta, nhưng Đảng ta chỉ rõ sự sụp đổ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu chỉ là sự sụp đổ của một mô hình chủ nghĩa xã hội không đúng đắn. Đại hội VIII khẳng định: “Chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ khiến chủ nghĩa xã hội tạm thời lâm vào thoái trào, nhưng điều đó không làm thay đổi tính chất của thời đại; loài người vẫn đang trong thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội”².

Quá trình thực hiện sự nghiệp đổi mới với những thành tựu và cả những khuyết điểm, hạn chế chính là quá trình Đảng và Nhân dân ta nhận thức rõ hơn về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội nói chung và ở nước ta nói riêng, nhận thức rõ hơn về chế độ xã hội chủ nghĩa.

Tổng kết 10 năm thực hiện công cuộc đổi mới, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII (6 - 1996) đã nhận định: “Xét trên tổng thể, việc hoạch định và thực hiện đường lối đổi mới những năm qua về cơ bản là đúng đắn, đúng định hướng xã hội chủ nghĩa, tuy trong quá trình thực hiện có một số khuyết điểm, lệch lạc lớn và kéo dài dẫn đến chệch hướng ở lĩnh vực này hay lĩnh vực khác, ở mức độ này hay mức độ khác”³.

Nhận định trên đây của Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII đã phản ánh hiện thực khách quan của sự nghiệp đổi mới đã và đang diễn ra trên đất nước ta. Những khuyết điểm và lệch lạc trong quá trình đổi mới là khó tránh. Song điều cần nhận rõ và

khẳng định là tính đúng đắn và đúng định hướng xã hội chủ nghĩa của đường lối đó trong thực tiễn.

Đại hội lần thứ VIII của Đảng (6 - 1996) xác định bài học đầu tiên sau 10 năm đổi mới là: “Giữ vững mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trong quá trình đổi mới, nắm vững hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, kiên trì chủ nghĩa chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh”⁴. Đến Đại hội IX của Đảng (2001) tổng kết 15 năm đổi mới (1986 - 2001), Đảng ta khẳng định: “Trong quá trình đổi mới phải kiên trì mục tiêu độc lập và chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh”⁵. Đại hội X của Đảng (2006), tổng kết sự nghiệp đổi mới sau 20 năm, Đảng ta tiếp tục khẳng định: “Trong quá trình đổi mới phải kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội”⁶.

Từ thực tiễn 25 năm đổi mới toàn diện đất nước (1986 - 2011), tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI (2011), Đảng ta đã rút ra 5 bài học kinh nghiệm lớn. Trong đó, bài học quan trọng hàng đầu được khái quát là “Nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội - ngọn cờ vinh quang mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trao lại cho thế hệ hôm nay và các thế hệ mai sau. Độc lập dân tộc là điều kiện tiên quyết để thực hiện chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa xã hội là cơ sở bảo đảm vững chắc cho độc lập dân tộc. Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là hai nhiệm vụ chiến lược có quan hệ chặt chẽ với nhau”⁷.

Nhìn lại 30 năm đổi mới, từ những thành công cũng như những hạn chế, khuyết điểm, bài học đầu tiên được Đảng rút ra tại Đại hội XII (2016) là: “Trong quá trình đổi mới phải chủ động, không ngừng sáng tạo trên cơ sở kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kế thừa và phát huy truyền thống dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, vận dụng kinh nghiệm quốc tế phù hợp với Việt Nam”⁸.

Trong thời đại ngày nay, nội dung giữ vững độc lập dân tộc cần được nhận thức một cách đúng đắn, khoa học trên cơ sở nghiên cứu sự vận động phức tạp của tình hình thế giới. Độc lập dân tộc trong thời đại ngày nay hàm chứa những nội dung mới, không phải

là sự khép kín, biệt lập với đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội của cộng đồng quốc tế. Độc lập, chủ quyền, lợi ích của mỗi quốc gia phải thống nhất với mục tiêu đấu tranh chung của thời đại, của tất cả các dân tộc trên thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội; mỗi quốc gia phải đồng hành, chia sẻ cùng thế giới trong giải quyết các vấn đề mang tính toàn cầu. Các dân tộc, các quốc gia muốn phát triển đều dựa vào nguồn lực nội sinh của dân tộc, kết hợp với việc nguồn lực ngoại sinh của thời đại để tạo nên sức mạnh tổng hợp.

Quan niệm về độc lập tự do của dân tộc cần phải được chú ý toàn diện từ lĩnh vực độc lập tự do về lãnh thổ, về chủ quyền an ninh quốc gia đến độc lập về chính trị, kinh tế, văn hóa và lối sống đạo đức xã hội. Không thể có độc lập về chính trị nếu bị lệ thuộc vào kinh tế. Không thể giữ vững độc lập tự chủ nếu lối sống đạo đức xã hội bị suy thoái, văn hóa dân tộc bị coi rẻ hoặc bị biến dạng. Độc lập dân tộc cũng có nghĩa giữ vững và phát huy bản sắc dân tộc; hệ thống giá trị và các chuẩn giá trị định hướng phát triển bền vững.

Đường lối đổi mới toàn diện do Đảng ta khởi xướng, lãnh đạo với việc kiên định và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong bối cảnh mới, xu thế hội nhập, toàn cầu hóa, đã đáp ứng đúng yêu cầu cấp bách của cách mạng, hợp quy luật, thuận lòng dân nên đã nhanh chóng đi vào cuộc sống, đạt được những thành tựu hết sức to lớn và có ý nghĩa lịch sử trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng khẳng định: *"Nhìn lại 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam ngày càng hoàn thiện và từng bước được hiện thực hóa. Đất nước đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện so với những năm trước đổi mới. Quy mô, trình độ nền kinh tế được nâng lên. Đời sống nhân dân cả về vật chất và tinh thần được cải thiện rõ rệt. Đất nước ta chưa bao giờ có được*

*cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay. Đây là niềm tự hào, là động lực, nguồn lực quan trọng, là niềm tin để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta vượt qua mọi khó khăn, thách thức, tiếp tục vững bước trên con đường đổi mới toàn diện, đồng bộ; phát triển nhanh và bền vững đất nước"*⁹.

Nhận thức của Đảng, của nhân dân Việt Nam về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ngày càng sáng tỏ hơn; hệ thống quan điểm lý luận về công cuộc đổi mới, về xã hội xã hội chủ nghĩa và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam đã hình thành trên những nét cơ bản. Mục tiêu, mô hình chủ nghĩa xã hội mà chúng ta đang xây dựng theo đường lối đổi mới hiện nay được Đảng ta nêu rõ trong Cương lĩnh xây dựng đất nước (1991) và được bổ sung, phát triển năm 2011 gồm có 8 đặc trưng, đó là: "Dân giàu nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao, dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiên bộ, phù hợp; có nền văn hoá tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc; con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển; có nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới"¹⁰.

Công cuộc đổi mới hiện nay ở nước ta, bên cạnh những thành tựu đạt được là to lớn và có ý nghĩa lịch sử, cũng còn nhiều hạn chế, yếu kém: "Nền kinh tế phát triển chưa bền vững, còn nhiều hạn chế, yếu kém, đứng trước nhiều khó khăn, thách thức mới do tác động của đại dịch Covid-19 và khủng hoảng kinh tế toàn cầu gây ra. Xu hướng già hóa dân số nhanh; tốc độ công nghiệp hóa, đô thị hóa tăng mạnh; biến đổi khí hậu gay gắt, phức tạp,... ngày càng tác động mạnh đến sự phát triển của đất nước. Bốn nguy cơ mà Đảng ta đã chỉ ra còn tồn tại, có mặt còn gay gắt hơn. Nguy cơ tụt hậu, rơi vào bẫy thu nhập trung bình còn lớn. Có biểu hiện chưa quan tâm đúng mức bảo đảm phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa, về phát triển văn hoá, bảo đảm phúc lợi xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội trong phát triển kinh tế

thị trường; chưa bảo đảm phát triển tổng thể, đồng bộ các vùng, miền, địa phương theo lợi thế so sánh và phát huy điều kiện kinh tế - xã hội đặc thù. Tham nhũng, lãng phí, quan liêu, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ cũng như những mâu thuẫn xã hội còn diễn biến phức tạp. Các thế lực thù địch tiếp tục tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước và đất nước ta. Bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định và thích ứng với biến đổi khí hậu là yêu cầu cấp thiết, đồng thời là những thách thức rất lớn đối với nước ta trong thời gian tới¹¹.

Trên thế giới, tình trạng xung đột sắc tộc, tôn giáo, chiến tranh cục bộ, can thiệp, lật đổ, khủng bố vẫn diễn biến phức tạp. Tranh chấp lãnh thổ, biển đảo ngày càng gay gắt, trong đó khu vực Biển Đông là điểm nóng, thu hút sự quan tâm của nhiều quốc gia. Một số nước lớn vẫn gây áp lực với các nước khác bằng các biện pháp kinh tế tài chính, thương mại, công nghệ và cả đe dọa sử dụng vũ lực; lợi ích và độc lập, chủ quyền của nhiều quốc gia trên thế giới vẫn luôn đứng trước nguy cơ bị xâm phạm. Bên cạnh đó, những vấn đề toàn cầu, an ninh phi truyền thống như an ninh tài chính, an ninh lương thực, an ninh năng lượng, biến đổi khí hậu, nước biển dâng, thiên tai, dịch bệnh, khủng bố... diễn biến phức tạp, đòi hỏi các quốc gia phải chia sẻ nguồn lực và trách nhiệm cùng cộng đồng thế giới.

Tình hình thế giới và trong nước có cả thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen, đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới nặng nề, phức tạp hơn đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đòi hỏi toàn Đảng phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, có quyết tâm chính trị cao, dự báo chính xác, kịp thời diễn biến của tình hình, chủ động ứng phó kịp thời với mọi tình huống, nỗ lực hơn nữa để tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới.

Vấn đề hàng đầu trong giai đoạn hiện nay là “nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội - ngọn cờ vinh quang mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trao lại cho thế hệ hôm nay và các thế hệ mai sau”¹²; kiên định đường lối đổi mới để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; nhận thức đúng đắn về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã

hội trong điều kiện mới của thời đại và hoàn cảnh mới của đất nước. Bảo đảm trên hết và trước hết lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi. Tiếp tục phát triển nhanh và bền vững đất nước; gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, trong đó phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hoá là nền tảng tinh thần của xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên. Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của nền văn hoá, con người Việt Nam, bồi dưỡng sức dân, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thu hút, trọng dụng nhân tài, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, nhất là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững đất nước. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; nêu cao ý chí độc lập, tự chủ, chủ động, tích cực hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, trong đó nguồn lực nội sinh, nhất là nguồn lực con người là quan trọng nhất. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, xây dựng Nhà nước tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với nhân dân là những nhân tố có ý nghĩa quyết định thành công của sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước, bảo vệ Tổ quốc.

Trong sự nghiệp đổi mới hiện nay, hai mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội không thể tách rời. Đây là sự thống nhất biện chứng trong đường lối lãnh đạo của Đảng; là vấn đề nguyên tắc sống còn của cách mạng nước ta. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong sự nghiệp đổi mới không chỉ là quyết tâm có ý nghĩa chính trị mà còn là hành động hợp quy luật khách

quan. Chính thành tựu, kinh nghiệm của 35 năm đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo đã và đang làm rõ quy luật khách quan đó.

Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là một trong những nguyên nhân của mọi thắng lợi về vang trong quá khứ và mãi là ngọn cờ, ánh sáng chỉ đường cho sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế trong thế kỷ XXI của Đảng và nhân dân Việt Nam.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t. 49, Nxb CTQG, H, 2007, tr. 590 - 592.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb CTQG, H, 1996, tr. 76.
3. *Sđđ*, tr. 68.
4. *Sđđ*, tr. 70

5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb CTQG, H, 2001, tr. 81.
6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb CTQG, H, 2006, tr. 70.
7. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 65.
8. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb CTQG, H, 2016, tr. 69.
9. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQG, H, 2021, tr. 103, 104.
10. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 70.
11. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQG, H, 2021, tr. 107, 108
12. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 65.

CHỦ ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG “TỰ DIỄN BIẾN”....

Tiếp theo trang 24

trên mặt trận đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa, phòng chống có hiệu quả “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” trong nội bộ; khắc phục những biểu hiện mơ hồ, mất cảnh giác, không thể hiện rõ lập trường, quan điểm trước những hành vi tiêu cực hoặc thờ ơ, không dám đấu tranh với sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa”; nhận thức rõ những âm mưu thủ đoạn thâm độc trong hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, từ đó tạo ra sự miễn dịch, sức đề kháng cho thế hệ trẻ trước những đòn tấn công về chính trị, tư tưởng, văn hóa của các thế lực thù địch và sự xâm nhập của tư tưởng tư sản hình thành những chiến sĩ cộng sản tiên phong.

Như vậy, trên cơ sở nắm chắc đặc điểm tâm, sinh lý của lứa tuổi, các thế lực thù địch, phản động đã và đang lựa chọn thế hệ trẻ là mục tiêu để tập trung lợi dụng, khai thác thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình” hòng tạo “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa”. Do đó, trong bối cảnh hiện nay, trước những tác động tiêu cực của nền kinh tế thị trường, của toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và trước thực trạng suy thoái

đạo đức, lối sống của một bộ phận thanh niên Việt Nam, việc chủ động phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” trong thế hệ trẻ hiện nay là nhiệm vụ cần kíp, hết sức quan trọng của toàn Đảng, toàn dân và toàn xã hội nhằm xây dựng nên những con người xã hội chủ nghĩa có “tâm trong, trí sáng, hoài bão lớn”, sẵn sàng cống hiến công sức, trí tuệ của mình góp phần vào thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; hiện thực hóa khát vọng đất nước Việt Nam hùng cường, thịnh vượng vào năm 2045.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 5, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 216.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương khóa VII*, Nxb CTQG, H, tr. 82.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương khóa X*, Nxb CTQG, H, 2008, tr. 41 - 42.
4. V.I.Lênin: *Toàn tập*, t. 42, Nxb Tiến bộ, M, 1977, tr. 311.